TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2022/HS-PT
Ngày 27 – 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Hải

Ông Nguyễn Thanh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Hồ Kim Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo Lê Đức M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2022/HS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Đức M, sinh ngày 06/7/1981 tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ 5, khu vực 2, phường G, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê N, sinh năm: 1938 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1944; vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1985; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015 và nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/5/2021, Lê Đức M đang ngồi tại nhà anh ruột là Lê Đức H ở tổ 5, khu vực 2, phường G, thành phố Q cùng với các anh Đinh Văn T và Lê Thanh T1 để chuẩn bị ăn cơm thì Đào Văn H1 đi vào. H1 nói để mua bia về uống nhưng anh Hùng nói "Anh em mới đi biển vô để ăn cơm, không có uống".

H1 đi ra ngoài mua và đem vào nhà anh Hùng 10 chai bia Q. H1 nói M đi lấy ly uống bia nhưng M không đi và hai bên có nói qua lại. Lúc này, anh H đưa bát cơm bằng sứ vừa xới xong nói với H1 ăn đi thì H1 cầm chén trên tay trái đập vào đầu M đang ngồi bên cạnh làm vỡ bát và gây rách da chảy máu ở đỉnh đầu của M. Thấy vậy, các anh H, T can ngăn đưa H1 và M ra ngoài. H1 chạy đến rút 02 cây nẹp tre ở trước nhà anh H, M thấy vậy nên chạy vào nhà mình lấy 01 cái rựa ra rồi chạy đến chỗ H1. H1 thấy M cầm rựa chạy đến nên bỏ chạy được khoảng 50m thì M đuổi kịp. M vung rựa chém trúng người làm H1 ngã xuống đường và cầm rựa chém vào người H1 02-03 cái gây thương tích vùng gò má trái, cẳng tay trái và đùi phải. Nghe H1 kêu đau thì M dừng lại và bỏ đi.

Ngày 11/7/2021, Lê Đức M có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và ngày 12/11/2021, M đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Đào Văn H1.

Ngày 24/6/2021, Đào Văn H1 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và ngày 11/11/2021, H1 đã có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lê Đức M.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 211/2021/PY-TgT ngày 17/8/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lê Đức M là 07%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 212/2021/PY-TgT ngày 20/9/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Đào Văn H1 là 14%.

Lê Đức M không yêu cầu bồi thường. Đào Văn H1 yêu cầu M bồi thường 7.700.000 đồng và M đã bồi thường được 1.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HS-ST ngày 22/4/2022, Tòa án nhân dân thành phố Q đã căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Đức M 12 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/4/2022, bị cáo Lê Đức M kháng cáo xin được hưởng án treo và tại phiên tòa, bị cáo M giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Đức M, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/5/2021 tại nhà anh Lê Đức H ở tổ 5, khu vực 2, phường G, thành phố Q, Đào Văn H1 rủ Lê Đức M nhậu nhưng M từ chối nên hai bên xảy ra kình cãi. H1 đã có hành vi dùng chén ăn cơm bằng sứ đập vào đầu M gây rách da chảy máu ở đỉnh đầu. Khi được mọi người xung quanh can ngăn đưa ra ngoài, H1 chạy đến rút 02 cây nẹp tre ở trước nhà anh H, M thấy vậy nên chạy vào nhà mình lấy 01 cái rựa ra rồi chạy đến chỗ H1. H1 thấy M cầm rựa chạy đến nên bỏ chạy được khoảng 50m thì M đuổi kịp. M vung rựa chém trúng người làm H1 ngã xuống đường và cầm rựa chém vào người H1 02-03 cái gây thương tích vùng gò má trái, cẳng tay trái và đùi phải.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 212/2021/PY-TgT ngày 20/9/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Định kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Đào Văn H1 là 14%.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HS-ST ngày 22/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã xét xử bị cáo Lê Đức M về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Đức M, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra và đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, bị hại đã có đơn xin bãi nại quy định tại các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp và việc cho bị cáo được hưởng án treo sẽ không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ở địa phương, không đảm bảo tính răn đe và ngăn ngừa tội phạm.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Đức M, không chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Lê Đức M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đức M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Lê Đức M 12 (mười hai) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Đức M phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an TP.Q;
- Cơ quan THAHS Công an TP.Q;
- Chi cục THADS TP.Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Văn Thường